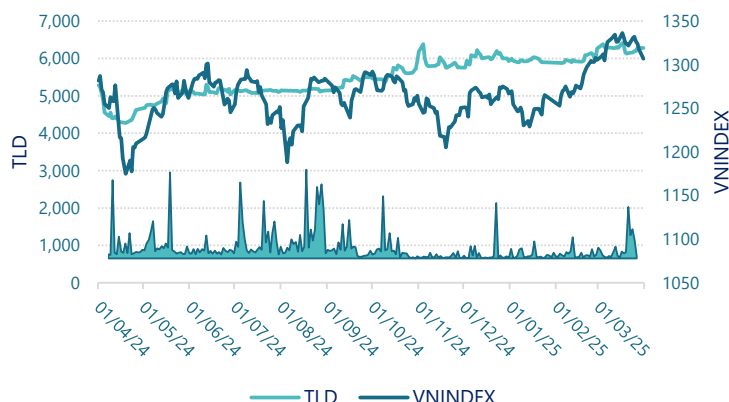




CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long (HSX: TLD)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/03/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	6,280
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	6,410
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,270
SL cổ phiếu LH	77,741,356
KLGD BQ 20 phiên (CP)	212,645
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	488
P/E	25.9
EPS	242

DT thuần

Q1/25

124

tỷ VNĐ

QoQ: ▼20.0 | -14.2%

YoY: ▲13.0 | 11.3%

LN sau thuế

Q1/25

2.52

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.94 | -43.4%

YoY: ▼0.13 | -4.8%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

4.3%

+/- YoY: ▼1.1%

DT thuần

2024

569

tỷ VNĐ

YoY: ▲240 | 72.7%

LN sau thuế

2024

14.1

tỷ VNĐ

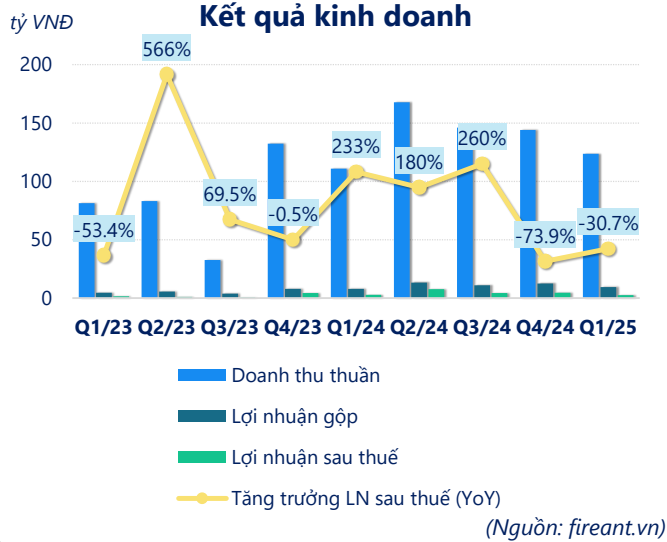
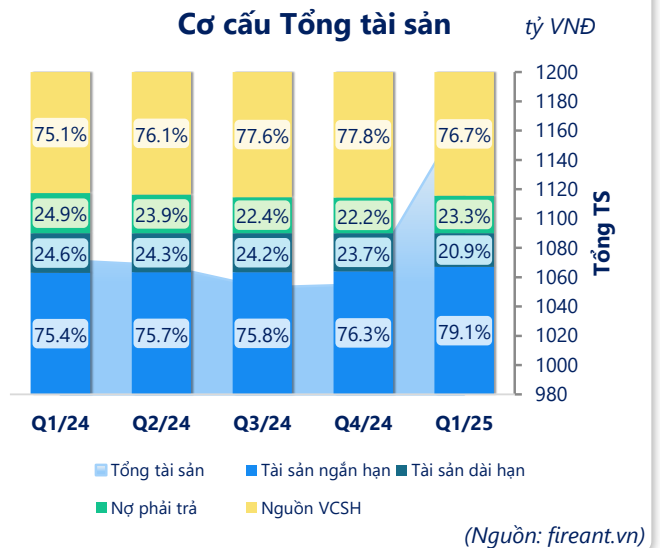
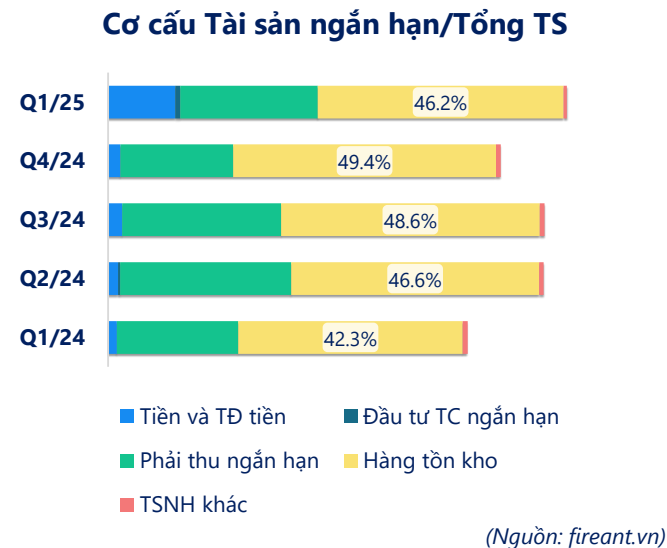
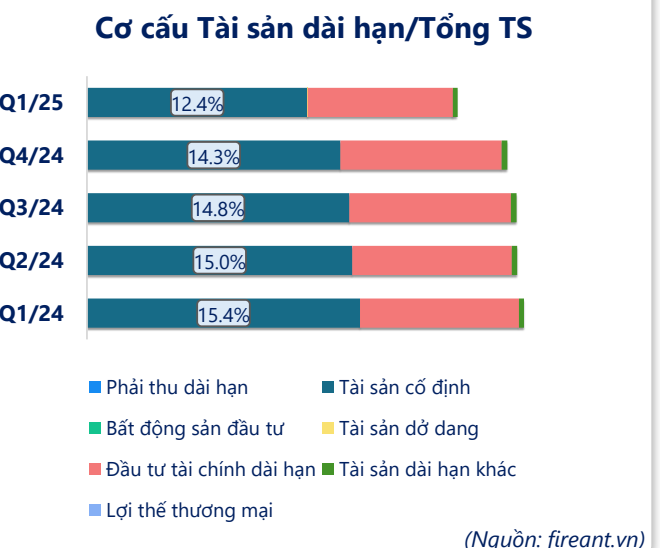
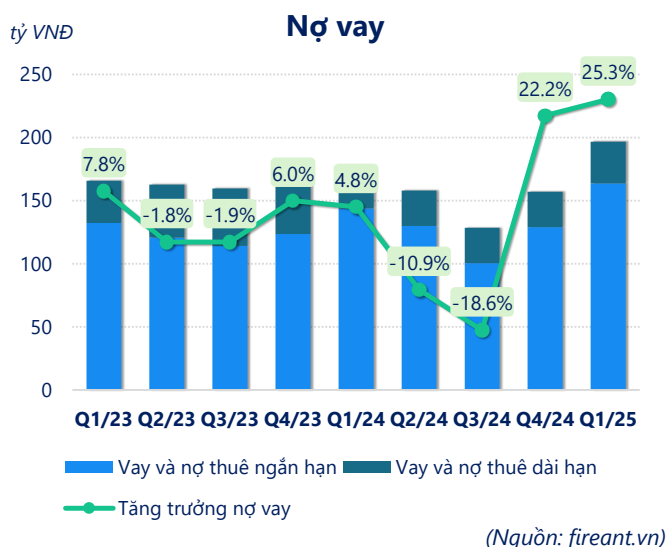
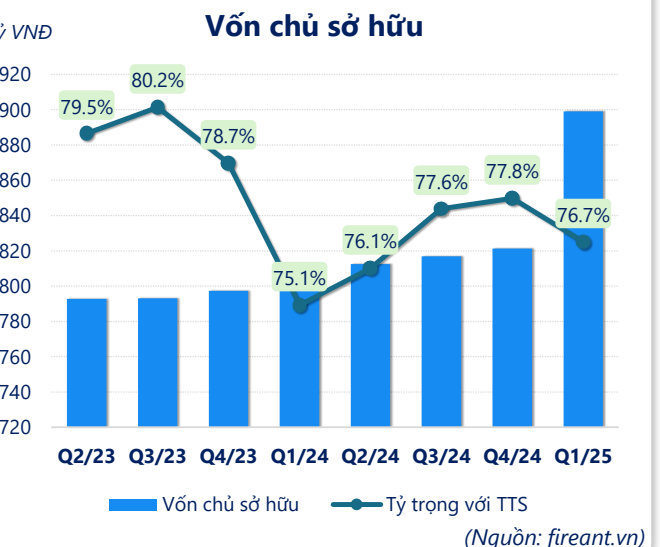
YoY: ▲9.15 | 185%

ROE

2024

1.8%

+/- YoY: ▲1.1%



tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn

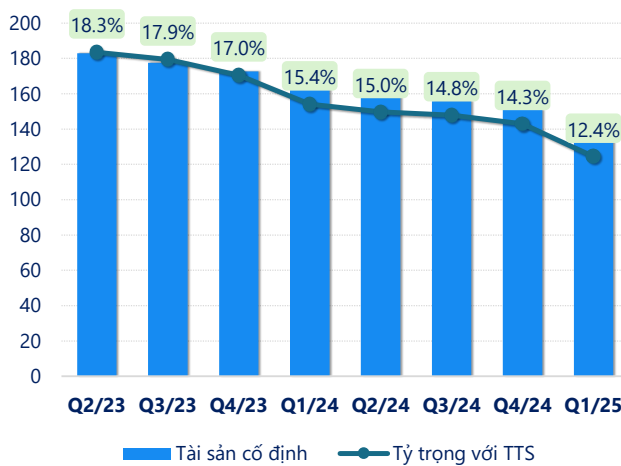

(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho

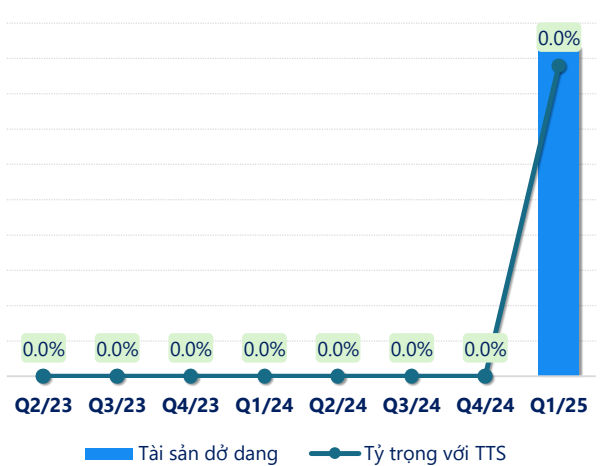

(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

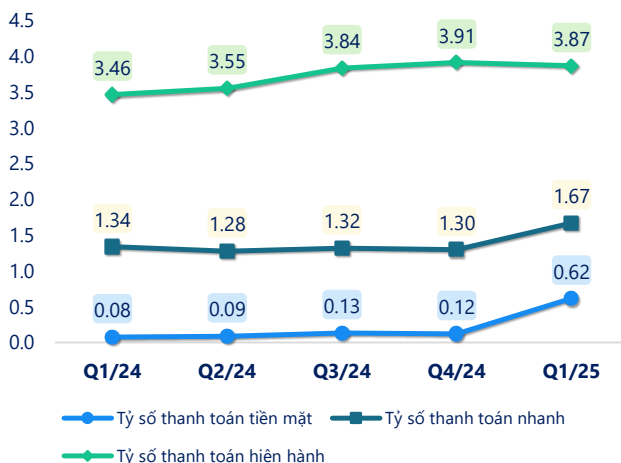
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

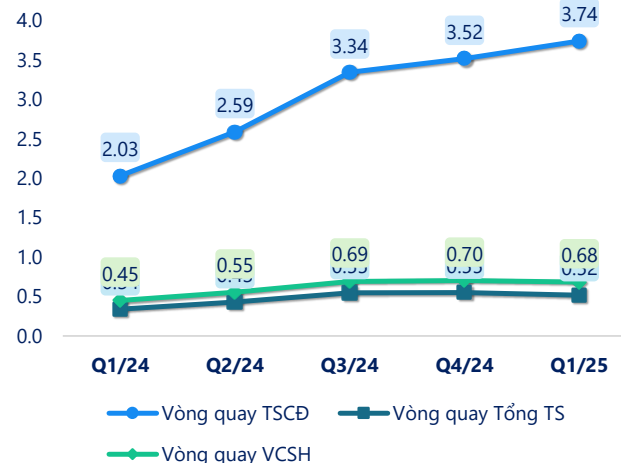
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	1,072	1,068	1,053	1,055	1,172
Tài sản ngắn hạn	807	809	798	805	927
Tiền và tương đương tiền	17.6	19.9	27.7	24.7	148
Đầu tư tài chính ngắn hạn	10.3	10.6	8.63	8.79	9.36
Phải thu ngắn hạn	277	253	231	226	235
Hàng tồn kho	496	519	524	538	526
Tài sản ngắn hạn khác	6.81	6.68	6.30	7.14	8.24
Tài sản dài hạn	264	259	255	250	245
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	165	160	156	151	146
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0.09
Đầu tư tài chính dài hạn	96.0	96.0	96.0	96.0	96.0
Tài sản dài hạn khác	3.06	3.31	3.44	3.34	3.19
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	267	256	236	234	273
Nợ ngắn hạn	233	228	208	206	240
Vay và nợ thuê ngắn hạn	144	130	100	129	164
Phải trả người bán ngắn hạn	74.6	90.5	99.1	67.0	62.9
Nợ dài hạn	33.6	28.1	28.1	28.1	32.9
Vay và nợ thuê dài hạn	33.6	28.1	28.1	28.1	32.9
Nguồn vốn chủ sở hữu	805	812	817	821	899
Vốn chủ sở hữu	805	812	817	821	899
Vốn điều lệ	748	777	777	777	777
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)